UBND XÃ Ý YÊN
TRƯỜNG TH YÊN HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 27/KH-THYH

Ý Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý
Giai đoạn: 2025 - 2030

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Các văn bản chỉ đạo.

Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ .GD&ĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người àm việc trong các sơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT ban hành CTGDPT;

Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông và dự bị đại học;

Căn cứ vào thực trạng đội ngũ của nhà trường hiện tại;

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Thực trạng số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý của nhà trường năm học 2025 - 2026

Tổng số GV, NV, CBQL: 29

Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Số lượng / Đội ngũ	Hiện có	Yêu cầu của CTGDPT 2018		
		Thừa	Thiếu	Cần bổ sung
Cán bộ quản lý	03	0	0	0
Tổ trưởng chuyên môn	02	0	0	0
Giáo viên	23	0	2	2
Nhân viên	2	0	1	1
Tổng	29	0	3	2

2.2. Thực trạng đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.2.1 Thực trạng đội ngũ giáo viên

**** Điểm mạnh:***

Đồng bộ về chất lượng, đủ các loại hình giáo viên, nhân viên.

Kết quả đánh giá tay nghề năm học 2024 – 2025: Loại Tốt 9/23 = 39,1%; Loại Khá 13/23 = 56,5 %; Đạt 1/23 = 4,4%;

Tinh thần, thái độ làm việc: Đa số giáo viên, nhân viên, CBQL trong nhà trường tận tụy với công việc, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

**** Điểm tồn tại, hạn chế:***

Số lượng giáo viên dạy các bộ môn văn hóa còn thiếu (2 Giáo viên)

Có một số ít giáo viên tuổi đời cao, sức khỏe yếu, ngại đổi mới nên ảnh hưởng đến phong trào chung của đơn vị.

Vẫn còn số ít giáo viên chưa đáp ứng về chuyên môn nghiệp vụ so với yêu cầu đổi mới.

2.2.2. Thực trạng cán bộ quản lý

**** Điểm mạnh:***

Cán bộ quản lí đủ về số lượng, 100% đạt chuẩn. Đánh giá xếp loại viên chức 3/3 = 100% đạt loại Xuất sắc. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng 3/3 = 100% đạt loại Tốt.

CBQL có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, linh hoạt sáng tạo trong công tác quản lí chỉ đạo.

**** Điểm tồn tại, hạn chế:***

Cả 3 CBQL đều là nữ nên còn hạn chế trong một số hoạt động.

Trình độ Ngoại ngữ chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu chương trình GDPT 2018.

2.2.3. Thực trạng đội ngũ nhân viên

**** Điểm mạnh:***

Đủ về số lượng. Đội ngũ nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc.

**** Điểm tồn tại, hạn chế:***

Năng lực làm việc của một số nhân viên còn hạn chế. Còn có nhân viên phải kiêm nhiệm công việc không đúng chuyên môn (Thư viện kiêm kế toán) nên ảnh hưởng đến hiệu quả của công việc.

Văn thư hợp đồng không đúng chuyên môn;

2.3. Các vấn đề về phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý cần tập trung giải quyết trong giai đoạn 2025 - 2030

Phát triển đội ngũ trong nhà trường đủ về số lượng, đảm bảo đạt chuẩn trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. ***Xác định số lượng, cơ cấu đội ngũ GV, NV, CBQL cần bổ sung theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018 cấp tiểu học***

Năm học / Môn học	Số lượng hiện có	Số lượng cần bổ sung theo các năm học					Ghi chú
		2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
Cán bộ quản lý	3	0	0	0	0	0	
Tổ trưởng chuyên môn	2	0	0	0	0	0	
Giáo viên VH	14	2	2	0	0	0	
GV bộ môn	9	0	0	0	0	0	
Nhân viên	2	1 (KT)	1 (VT)	0	0	0	
Tổng	29	3	3	0	0	0	

2. Mục tiêu chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giai đoạn 2025 – 2030

2.1. Mục tiêu chung:

Có một đội ngũ GV, NV, CBQL vững tay nghề, phẩm chất đạo đức lối sống chuẩn mực, hết lòng tận tụy với công việc.

Tạo niềm tin trong quần chúng nhân dân, giúp phụ huynh an tâm khi gửi con em mình học tập tại trường.

Duy trì tốt các nội dung, tiêu chí trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 2, chuẩn Quốc gia mức độ 1, đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn, Thư viện đạt chuẩn Tiên tiến gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao của địa phương.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

2.2.1. Chất lượng đội ngũ giáo viên:

Năm học / Xếp loại	Đánh giá GV theo Chuẩn nghề nghiệp				
	2025- 2026	2026 - 2027	2027- 2028	2028- 2029	2029- 2030
Tốt	8/23= 34,8%	10/25= 40%	10/25= 40%	10/25= 40%	10/25= 40%
Khá	13/23= 56,5%	13/25= 52%	13/25= 52%	13/25= 52%	13/25= 52%
Đạt	2/23= 8,7%	2/25= 8%	2/25= 8%	2/25= 8%	2/25= 8%
Chưa đạt	0	0	0	0	0

Năm học / Xếp loại	Đánh giá viên chức				
	2025- 2026	2026 - 2027	2027- 2028	2028- 2029	2029- 2030
Xuất sắc	11/28= 39,3%	11/28= 39,3%	11/28= 39,3%	11/29= 38%	11/29= 38%
Tốt	15/28= 53,5%	15/28= 53,5%	15/28= 53,5%	16/29= 55,2%	16/29= 55,2%
H.thành	2/28= 7,2%	2/28= 7,2%	2/28= 7,2%	2/29= 6,8%	2/29= 6,8%
Không HT	0	0	0	0	0

Năm học / Trình độ	Trình độ đào tạo (Hiện tai còn 01 CĐ)				
	2025- 2026	**2026 - 2027**	**2027- 2028**	**2028- 2029**	**2029- 2030**
Trên chuẩn	24/25= 95,6%	27/27= 100%	28/28=100%	28/28= 100%	28/28= 100%
Đạt Chuẩn	1/25=4,0%	27/27=100%	28/28=100%	28/28= 100%	28/28= 100%
Chưa chuẩn	0	0	0	0	0

Năm học / Trình độ	Số GV đáp ứng tốt CTGDPT 2018 Số GV có thể hỗ trợ đồng nghiệp				
	2025- 2026	**2026 - 2027**	**2027- 2028**	**2028- 2029**	**2029- 2030**
GV đáp ứng tốt	15/25= 55,5%	15/27=55,5%	16/28= 57%	17/29= 57%	17/29= 57%
GV có thể hỗ trợ	8/25=29,6%	8/27=29,6%	10/28= 40,3%	10/29= 34,3%	10/29= 34,3%

Năm học / Đạt giải	Số GV tham gia nghiên cứu KHSP ứng dụng(Viết SKKN)				
	2025- 2026	**2026 - 2027**	**2027- 2028**	**2028- 2029**	**2029- 2030**
Cấp trường	12/25= 48%	12/27= 44,4%	13/28= 46,4%	13/29= 44,8%	13/29= 44,8%
Cụm	8/25= 32%	9/27= 33,3%	9/28= 32%	9/29= 31.0%	9/29= 31.0%
Tỉnh	1/25= 4%	1/27= 3,7%	2/28=7%	2/29= 7%	2/29= 7%

100% GV, CBQL hoàn thành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT (120 tiết)

100% GV hoàn thành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên do trường tổ chức

5/25=20% GV được cử đi bồi dưỡng GV cốt cán

2.2.2. Chất lượng đội ngũ nhân viên:

Phấn đấu 100% nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo vào năm 2025-2026.

Năm học / Xếp loại	Đánh giá viên chức				
	2025- 2026	**2026 - 2027**	**2027- 2028**	**2028- 2029**	**2029- 2030**
Xuất sắc	2/3= 66,7%	2/3= 66,7%	2/3= 66,7%	2/3= 66,7%	2/3= 66,7%
Tốt	1/3 = 33,3%	1/3 = 33,3%	1/3 = 33,3%	1/3 = 33,3%	1/3 = 33,3%
Hthành	0	0	0	0	0
Không HT	0	0	0	0	0

2.2.3. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý

3/3=100% CBQL đáp ứng tốt CTGDPT 2018.

3/3=100% CBQL có thể hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện triển khai CTGDPT

2018

3/3=100% CBQL hoàn thành CT bồi dưỡng thường xuyên theo TT18/2019/TT-BGDĐT (120 tiết)

III. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Tham mưu cho cơ quan quản lý về bổ sung đội ngũ đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

Lập kế hoạch nhu cầu tuyển dụng

Báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xét tuyển, điều động theo nhu cầu thực tế của nhà trường.

2. Phân công chuyên môn cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

Phân công chuyên môn cho GV phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, điều kiện, kinh nghiệm công tác.

Đảm bảođáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

3. Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ GV, NV, CBQL đáp ứng CT GDPT 2018

Chọn cử GV than gia các lớp bồi dưỡng cốt cán cấp trường, huyện, tỉnh; Phát huy tối đa vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc tập huấn, triển khai tại nhà trường.

Tổ chức bồi dưỡng CTGDPT 2018 cho 100% GV, CBQL; bồi dưỡng CTSG lớp 1 cho 100% GV dạy lớp 1 cũng như các tổ trưởng CM nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai dạy học CTGDPT 2018.

4. Tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý trường tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

4.1. Tổ chức thực hiện kế hoạch

Tổ chức thực hiện kế hoạch cần phân công các tổ chuyên môn và giáo viên chịu trách nhiệm về các công việc, các mối liên hệ và trao đổi thông tin. Việc thực hiện kế hoạch thực chất chuyển sang giai đoạn quản lý thực hiện. Các bộ phận chức năng có nhiệm vụ lập kế hoạch hành động cho từng công việc của bộ phận mình nhằm đảm bảo kế hoạch tổng thể thành công. Như vậy, để tổ chức thực hiện kế hoạch tổng thể về phát triển nguồn nhân lực của nhà trường, hiệu trưởng cần chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và chỉ đạo trực tiếp giáo viên như sau:

Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn

a) Xây dựng kế hoạch triển khai CTGDPT 2018 của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

b) Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những

thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện CTGDPT 2018.

c) Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất với nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018.

Chỉ đạo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Chủ động xây dựng kế hoạch của cá nhân để thực hiện CTGDPT 2018 theo kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và của nhà trường.

b) Tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do trường và các cấp quản lý tổ chức; chủ động trao đổi các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện CTGDPT 2018.

c) Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn.

d) Tích cực tự làm thiết bị dạy học và xây dựng học liệu điện tử của môn học, hoạt động giáo dục theo phân công của tổ/nhóm chuyên môn trong thực hiện CTGDPT 2018.

đ) Tích cực truyền thông tới cha mẹ học sinh và xã hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông để cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ hơn về việc đổi mới CTGDPT 2018 nói riêng và đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT nói chung.

4.2. Giám sát và hỗ trợ thực hiện kế hoạch

Việc giám sát phải đảm bảo cung cấp thông tin cho cán bộ quản lý nhằm điều chỉnh tiến độ và thực hiện kế hoạch và chỉ ra những vướng mắc trong triển khai kế hoạch. Các cơ chế giám sát tốt có khả năng dự báo hoặc phát hiện những sai sót trong thực thi kế hoạch để đưa ra những biện pháp phòng ngừa trước hoặc tiến hành những hành động đúng lúc. Cần có những biện pháp tiến hành giám sát từ cấp độ cá nhân, nhóm, tổ chuyên môn và toàn trường. Khi kế hoạch đã được thực thi một thời gian và một số công việc đã thu được những kết quả theo những yêu cầu nhất định, việc đánh giá cần thiết phải được tiến hành, chứ không nhất thiết phải đợi đến khi kết thúc việc thực thi kế hoạch. Đối với kế hoạch dài hạn, việc đánh giá cần tiến hành theo từng giai đoạn. Trong trường hợp cần thiết cần có sự đánh giá từ các cá nhân, tổ chức bên ngoài nhà trường để đảm bảo khách quan.

4.3. Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch

Để thực hiện bước này cần xác định các tiêu chí đánh giá việc thực hiện kế hoạch ở một số nội dung cụ thể và thường xuyên kiểm tra rà soát việc thực hiện kế hoạch để có những điều chỉnh nếu cần. Cách thức thực hiện cụ thể như sau:

+ Mỗi cá nhân tự quản lý việc thực hiện kế hoạch của mình và tự giám sát

công việc của mình đến kết quả cuối cùng (có cơ chế để thực hiện việc này).

+ Nhà trường hoặc tổ có các đợt giám sát định kỳ hoặc bất thường, phát hiện kịp thời các vấn đề mới phát sinh để có biện pháp hỗ trợ, hoặc các quyết định bổ sung, tạo điều kiện cho mỗi cá nhân hoàn thành kế hoạch, khắc phục kịp thời những sai sót ngay trong quá trình thực hiện.

Việc đánh giá thực hiện kế hoạch cần định kỳ có báo cáo sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm về những công việc đã triển khai, chỉ rõ những việc đã làm tốt, những việc làm chưa được, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục.[1]

5. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nề nếp sinh hoạt chuyên môn, đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018

Tổ chức tốt các buổi hội thảo, chia sẻ chuyên m ôn, sinh hoạt chuyên môn cấp trường,

Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các buổi tập huấn, hội thảo chuyên môn cấp cụm miền, cấp huyện; triển khai nội dung được tập huấn tới 100% giáo viên trong trường để nâng cao năng lực cho đội ngũ GV, NV, CBQL.

6. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng CT GDPT 2018

Tổ chức tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.

Khuyến khích GV, NV,CBQL tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cũng như hỗ trợ đồng nghiệp cùng bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

7. Kiểm tra đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác thi đua khen thưởng, tạo động lực làm việc cho đội ngũ

Thực hiện tốt việc đánh giá công chức, viên chức, chuẩn nghề nghiệp hàng năm.

Xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể để GV,NV, CBQL phấn đấu.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN GIẢI PHÁP

1. Tổ chức thực hiện phân công chuyên môn cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

Họ và tên	Chủ nhiệm lớp	Số tiết/tuần	Kiêm nhiệm khác	Ghi chú
Đồng Thị Dung	1A2	27	Cốt cán	

[1] Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ GV, NV, CBQL trường tiểu học có thể được thể hiện bằng kỹ thuật quản lý "dự án trên 1 trang giấy" (xem thêm phần Phụ lục 3.4).

Trần Thị Kim Thịnh	1A3	27	Tổ phó CM	
Nguyễn Thị Hằng	3A1	27	Tổ trưởng tổ 1,2,3	
Phạm Thị Thanh Hà	5A1	30	Tổ trưởng tổ 4,5	
Trần Thị Huệ	4A1	27	Tổ phó CM	
Phạm Thị Thuý	GDTC	21	Cốt cán	

2. Tổ chức thực hiện bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ GV, NV, CBQLđáp ứng CT GDPT 2018

Nội dung	**Mục tiêu bồi dưỡng**	**Cách thức bồi dưỡng**	**Các nguồn lực thực hiện bồi dưỡng**
CTGDPT2018	GV, CBQL nắm được chương trình GDPT 2018 tổng thể	Hội thảo, tập huấn, SHCM, tự học	CBQL, GV cốt cán; BGH; TT chuyên môn
CT SGK mới	Gv thực hiện có hiệu quả chương trình SGK mới đối với tất cả các lớp;	Hội thảo, tập huấn, SHCM, tự học	CBQL, GV cốt cán; BGH; TT chuyên môn; KT khối 1
Sử dụng TB và tự làm ĐDDH	GV làm và sử dụng TB ĐDDHH có hiệu quả;	Hội thảo, tập huấn, SHCM,	CBQL; GV cốt cán; BGH; TT chuyên môn
Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của tổ, khối và lớp	Hội thảo, tập huấn, SHCM, tự học	CBQL, GV cốt cán; BGH; TT chuyên môn
Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	Linh hoạt, sáng tạo vận dụng cá PP dạy học phù hợp với đối tượng HS lớp mình	Hội thảo, tập huấn, SHCM, tự học	CBQL, GV cốt cán; BGH; TT chuyên môn
Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ	Kiểm tra đánh giá HS theo đúng TT 27/2020 của BGD;	Hội thảo, tập huấn, SHCM, tự học;	CBQL, GV cốt cán; BGH; TT chuyên môn

thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh			
Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông	Biết xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện ở lớp, huy động PH cộng đồng cùng tham gia;	Hội thảo, tập huấn, SHCM, tự học;	CBQL, GV cốt cán; BGH; TT chuyên môn; Nhân viên y tế;
Ứng dụng công nghệ thông tin	GV biết sử dụng, hai thác CNTT trong dạy học;	Tập huấn, SHCM, tự học;	GV cốt cán; BGH; GV Tin học;
...	....	.....	.....

V. PHÂN BỔ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí và các điều khác
Rà soát nguồn lực	Tháng 5,6 hàng năm	Hiệu trưởng	Phó HT, GVCC, TTCM	Thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành kết hợp với QC CTNB của đơn vị
Xây dựng đề án việc làm	Tháng 5,6 hàng năm	Hiệu trưởng	Phó HT	Thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành kết hợp với QC CTNB của đơn vị
Đào tạo bồi dưỡng	Thường xuyên trong năm học và hè	BGH	CT Công đoàn	Thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành kết hợp với QC CTNB của đơn vị
Thực hiện chế độ chính sách	Đầu năm học	CT Công đoàn	BGH, các tổ chức đoàn thê	Thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành kết hợp với QC CTNB của đơn vị

Trên đây là kế hoạch phát triển đội ngũ của trường tiểu học Yên Hồng năm học 2025- 2026, kính gửi phòng GDĐT và các bộ phận trong nhà trường xem xét và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT
- Các phó HT
- Lưu VP

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Khánh